



## BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 56

### HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

#### HỘI ĐOÀN BÁT VỊ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-933-3127 \*\* EMAIL: [datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com)

[datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com) Web Site: [www.hoiaihoubienhoa.org](http://www.hoiaihoubienhoa.org)

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 3 NĂM 2008, TẠI HOUSTON, TEXAS

**Thành phần**  
**Ban Chấp Hành**  
**2007-2010**

#### **Ban Cố Vấn**

Ông Lê Văn Năm  
Ông Lê Văn Trường

#### **Ban Điều Hành**

##### **Hội Trưởng**

Ông Lâm Sĩ Đắt

##### **Phó Hội Trưởng Nội Vụ**

Ông Ngô Khương An

##### **Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ**

Ông Kevin Đức Nguyễn

##### **Thư Ký**

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

##### **Thủ Quỹ**

Cậu Bùi Văn Tuấn

##### **T/B Lễ Vía Đức Ông**

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

##### **T/B Đại Hội Tân Niên**

Ông Nguyễn Văn Ngân

##### **Thông Tin và Liên Lạc**

Cô Vân : 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

##### **Thư từ gửi về địa chỉ:**

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

## Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Những ngày vui đón Xuân về, nhộn nhịp với lễ Tết, tiệc tùng thết đãi người thân, thăm viếng gần xa... một thoáng đã dần trôi qua.

Mùa Xuân ở quê nhà bắt đầu qua tháng Hai, riêng tại nơi chân trời hải ngoại, thì gió tuyết, giá băng của mùa Đông cũng dần giảm bớt, thay vào đó có nhiều vùng, mưa đã thấm lòng đất để vạn vật xanh tươi được nảy lộc, ương cây chuẩn bị đón mùa Xuân mới. Bao năm nơi xứ người, cơ thể chúng ta cũng đã thích hợp với thời tiết từng mùa và cuộc sống của chúng ta cũng dễ hoà nhập vào những tháng ngày sắp tới.

Đối với Hội Ái Hữu Biên Hoà, chúng ta cũng từng quen những sinh hoạt của Hội: sau khi ấn hành Đặc San Xuân Mậu Tý 2008, bây giờ trở lại với những Bảng Tin HẰNG THÁNG, đến nay tới số 56.

Bao tháng ngày vừa qua, nhìn lại những thành quả đạt được, nhất là luôn có sự nhiệt tình ủng hộ của Quý Vị, chúng tôi đã đủ tiền trang trải cho những chi phí tốn kém khá nặng vốn, khi lo ấn hành một Đặc San Xuân. Với số tiền gần \$7000 dollars cộng những tháng ngày bỏ ra để lo phần biên soạn, hy sinh thời giờ để ấn hành và gửi đến Quý Vị nhân dịp Xuân về, ***một đặc sản “Đặc San Xuân Mậu Tý 2008-Hội Ái Hữu Biên Hoà”: đã ra đời do tất cả công sức của chúng ta cùng tham gia và tạo dựng.*** Thật là một niềm hạnh diện chung, một khối tình nghĩa cao quý cùng được thể hiện qua niềm thương yêu, quý mến mà Quý Vị dành cho miền Xứ Bưởi, Biên Hoà.

Chuẩn bị và hoàn tất một Đặc San Xuân là một công việc đòi hỏi rất nhiều phần việc liên tục và kết hợp lại để thành hình một chương trình đã được đề xướng. Một việc làm không lương mà đa số quý vị trong Ban Biên Tập thì không là những chuyên gia in ấn, kỹ thuật gia trình bày, nên không sao tránh khỏi phần không được chu đáo. Vả lại, vì không sinh sống nghề nghiệp báo chí, họ chỉ biết cố gắng hết lòng, hy sinh chút tài mọn mong sao đạt được số bài thơ văn tạm đủ để “trình làng”, hầu mang chút hương Bưởi trong làn nắng Xuân mới, gửi đến Quý Vị thưởng lãm, những ngày Xuân sang.

Những tháng tới, để có dịp cải tiến và sửa đổi hoàn chỉnh cho Đặc San 2009, Ban Biên Tập rất hân hoan đón nhận phần góp ý của Quý Vị.

Và để Bảng Tin HẰNG THÁNG cũng như Đặc San luôn được phong phú về sử liệu, tài liệu với những bài thơ, văn, chúng tôi tha thiết kêu gọi Quý Vị từng ở và biết các địa danh như Hồ Nai, Tân Mai...hay các làng, thôn, xóm thuộc quận Nhơn Trạch, Long Thành, Dĩ An, Công Thành, Tân Uyên, Đức Tu, đóng góp bài viết gửi về Hội. Rất mong đợi!

Trân trọng kính chào.



Cầu Rạch Cát-Sông Đồng Nai

## CÙ LAO PHỐ, NƠI THỊ TỬ ĐÀU TIÊN CỦA LƯU VỰC ĐỒNG NAI

### Hứa Hoành

Cù Lao Phố nằm phía Đông tỉnh lỵ Biên Hoà, có tên cũ là Đông Phố. Người Tàu không phát âm được chữ “Đ” trong Đồng Nai, nên họ gọi “*Nông Nai Đại Phố*”. Chỗ này hồi ba thế kỷ trước cũng có tên gọi “*Cù Châu*”. Cù Châu không có nghĩa là cù lao, mà hình tượng một ụ đất lớn giống như con rồng có sừng, do đó mới gọi “*Cù Châu*”. Mỗi khi trên sông có sóng to gió lớn, đất lở hai bên bờ, người địa phương nói “*cù dậy*”. Ở phía Nam cù lao, có một hàng đá ngầm, lúc nào nước rút xuống thì lộ lên rõ ràng làm cho dòng sông chảy xiết, ghe thuyền qua lại rất nguy hiểm.

Mỗi năm từ tháng Tám trở đi khi có mưa giã, nước từ trên nguồn đổ xuống dữ dội khác thường, nhưng qua đến tháng Giêng, tháng Hai nước chảy bình thường trở lại. Những người lớn tuổi ở gần Cầu Gành, Chợ Đồn cũng kể lại rằng: “*Dưới sông có con cá chép đã thành tinh, vì sống lâu năm, to lớn chừng sáu, bảy thước, mắt sáng như sao, những lúc đêm khuya tịch mịch nó thường tới trước Miếu thờ quan Chương Bình Lễ Thành Hầu nhảy nhót như múa lạy*”.

Lịch sử Cù Lao Phố thường được ghi lại là lúc Nhà Thanh thay thế Nhà Minh bên Trung Hoa năm 1644, nhiều đại thần Nhà Minh không thần phục Tân Triều, bỏ xuống phía Nam ty nạn, trong số đó có Trần Thượng Xuyên tức Thắng Tài và Trương Ngạn Địch đem gia quyến và binh sĩ thuộc quyền độ 3.000 người vào Thuận Hoá xin Chúa Nguyễn cho ở làm ăn. Dung nạp họ, Chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần chỉ định họ vào đóng ở Mô Xoài và Cù Úc để làm phen giậu, đồng thời khai thác đất hoang. Trần Thượng Xuyên đem binh sĩ tới vùng Đồng Nai, một số có đầu óc thương mại, chọn địa điểm Cù Lao Phố. Trong nhóm di dân này có nhiều thành phần: tướng lãnh, binh sĩ, khách thương, những người có học như thầy địa lý.... Thấy vị trí Cù Lao Phố tốt và được các nhà địa lý Trung Hoa chú ý vì có địa thế phát tài, Trần Thượng Xuyên quyết định lập nghiệp nơi đây, năm 1680. Cộng Đồng Hoa Kiều ra đời, họ lập Làng Thanh Hà, chuyên nghề thương mại. Từ đó, Cù Lao Phố mở mang, trở thành một thương cảng trên sông Đồng Nai, là đầu mối giao dịch, mua bán với Miền Nam Trung Quốc. Hàng năm, khi gió mùa thuận nhiều ghe buôn Trung Quốc theo sông Đồng Nai tới đầu Cù Lao Phố thả neo để bán và đợi mua hàng.

Theo “*Gia Định Thành Thống Chí*” của Trịnh Hoài Đức (q.6 tờ 28a) mô tả việc mua bán ở đây như sau:

“...sau khi thuyền buôn đến, hạ neo xong, chủ tàu lên bờ thuê phố ở, thương lượng giá cả. Chủ mua hàng trả giá, mua bao tất cả hàng hoá tốt xấu, không bỏ sót một thứ gì. Đến khi trương buồm trở về gọi là “*hồi đường*” chủ thuyền có yêu cầu mua giúp vật gì, thì chủ hiệu buôn ấy cũng chiều ý theo ước đơn mà mua giùm cho đến trước kỳ giao hẹn. hai bên chủ, khách chiếu hoá đơn thanh toán, rồi cùng nhau đờn ca vui chơi, đã có nước ngọt tắm rửa sạch sẽ.; lại không lo sợ hà ăn lũng vẩn thuyền, khi trở về chở đầy các thứ hàng hoá khác rất thuận tiện”.

Thuở đó, mỗi lần thuyền buôn Trung Quốc qua thì chở theo thuốc Bắc, vải, chén đĩa kiêu, tơ lụa, trái cây khô... còn khi về họ mua gạo, cá khô, trầm hương, ngà voi...

Lật bật mà đã hơn nửa thế kỷ qua, Cù Lao Phố trở thành một nơi đô hội, mua bán sầm uất. Cũng theo “*Gia Định Thành Thống Chí*”, tác giả nêu trên ca ngợi Cù Lao Phố không tiếc lời:

“*Nơi Cù Lao Phố, Trần Thượng Xuyên bắt đầu khai thác, chiêu nạp khách thương Tàu, xây dựng phố phường, lót đường, làm nhà ngói vách vôi, có lầu cao hai tầng, liên lạc dài theo bờ sông trên 5 dặm (2km), chia làm ba nhai lộ:*

- Nhai lớn giữa phố, lót đá trắng.

- Nhai ngang lót đá ong.

- Nhai nhỏ lót đá xanh, đường rộng lớn, người buôn bán tụ họp đông đúc, tàu đi biển, ghe thuyền đậu san sát liên khúc sông, quả là một nơi đô hội sung túc”.

Ngoài việc đứng đầu cộng đồng người Hoa ở Cù Lao Phố, Trần Thượng Xuyên còn tự đặt mình vào vai trò tôi thân của Chúa Nguyễn. Trong trận chinh phạt Chân Lạp năm 1700, Ông làm phụ tá cho Nguyễn Hữu Cảnh. Đến năm 1715, Ông có mặt trong đoàn quân của Nguyễn Cửu Phú (dòng dõi Nguyễn Cửu Vân).

Khi Trần Thượng Xuyên mất, con là Trần Đại Định nối nghiệp cha chỉ huy đạo quân Long Môn của Trương Ngạn Địch còn sót lại. Họ Trần ở Biên Hoà và Họ Mạc ở Hà Tiên kết thông gia nhiều đời. Vợ Mạc Thiên Tích là người họ Trần quê ở Đồng Môn.

Cù Lao Phố là đô thị người Hoa đầu tiên ở Việt Nam, phát triển liên tục trên nửa thế kỷ, đóng một vai trò quan trọng xuất nhập cảng cho Đồng Nai. Thuở đó, sông Đồng Nai nườm nượp các lái buôn đường dài lẫn người bản xứ. Địa danh “*Cát Lái*” trên sông Đồng Nai, đáng lẽ phải viết “*Các Lái*” để chỉ một địa điểm, một bên đò, một chỗ họp chợ của người buôn bán si. Các ghe thương hồ chở chén đĩa, lu hủ, đá tán kê nhà, cối xay bột... đưa về Miền Tây. Ngã Ba Nhà Bè trở thành một trạm đê các ghe thương hồ đợi con nước thuận, toả đi các nơi. Hơn 60 năm thành lập, phát triển, nền kinh tế hàng hoá, Nông Nại Đại Phố sầm uất hơn bao giờ hết. Nó là kết quả cuộc trao đổi hàng có lợi cho lái buôn lẫn người bản xứ.

Năm 1747, đánh dấu một biến cố lớn cho Cù Lao Phố. Trước đó một bọn khách thương người Phúc Kiến qua lại buôn bán, ở lại thường xuyên nhận xét tình hình thấy Cù Lao Phố giàu có về tài lực, vật lực khiến cho một tên cầm đầu, Lý Văn Quang dậy lòng tham. Lý Văn Quang tập hợp được chừng 300 đồng đảng tự xưng “*Nông Nại Đại Phố Đại Vương*”, sửa soạn dao, mác, vũ khí định chiếm Nông Nại làm chỗ dung thân lâu dài. Lý Văn Quang tổ chức y như một triều đình, cho bộ hạ nắm giữ các chức vụ then chốt: Hà Huy Phong làm Thống Chế Thủy Bộ, Tạ Tâm làm Tả Đô Đốc, Tạ Tứ làm Hữu Đô Đốc, mở cuộc đánh úp Dinh Trấn Biên. Thay mặt cho Chúa Nguyễn đóng Dinh Trấn Biên là Nguyễn Cư Cần, tước Cần Thành Hầu, được Võ Vương giao cho quyền hành rộng lớn như một khâm sai đại thần.

Bọn Lý Văn Quang chuẩn bị khí giới giấu sẵn dưới ghe. Năm đó, cũng như thường lệ, dân chúng Đồng Nai ăn Tết lớn, có pháo từ Trung Quốc chở sang. Sáng Mồng Một Tết, Quang dẫn theo mấy mươi thủ hạ, bung nhiều mâm phủ vải đỏ, bên dưới chứa sẵn dao, mác, tới Dinh Trấn Thủ để mừng tuổi. Một toán khác được sắp đặt phục kích sẵn gần tư dinh đợi lệnh. Không đề phòng, Lý Văn Quang lọt vào Dinh cùng bọn đàn em hạ sát Nguyễn Cư Cần. Thấy tình hình nguy cấp, Lưu Thư tên Cường, tước Cường Oai Hầu cho binh lính rút ván cầu để cố thủ. Lúc bấy giờ giữa Cù Lao Phố với bờ sông có bắt một cây cầu ván, gần đó là đồn canh. Sau này chỗ đó lập chợ gọi “*Chợ Đồn*”. Tuy vậy Lý Văn Quang và đồng bọn cũng làm chủ Cù Lao Phố được mấy tháng. Tin cấp báo về Thuận Hoá, Chúa sai cai cơ Tổng Phước Đại, tước Đại Thắng Hầu đang đóng ở Mô Xoài đem binh cứu viện. Tổng Phước Đại phá tan đạo quân của Lý Văn Quang, bắt được chúa đảng cùng đồng bọn 57 người. Lốp còn lại bỏ trốn vào rừng, lốp theo sông Đồng Nai xuống Tân Bình.

Thay vì giết sạch, Chúa Võ Vương cho giam giữ tù binh. Đến năm 1755, một số đại thần Trung Quốc từ Phúc Kiến đi trấn nhậm ở Đài Loan, bị gió bão thuyền của họ trôi tấp vào bờ biển Đại Việt. Họ xin Chúa cho tá túc. Võ Vương thăm hỏi được biết bọn này gồm Tổng Đốc Lê Đức Huy với hai phụ tá Thảm Thần Lang và Hồ Đình Phùng. Nhân dịp đó, Chúa cho giải giao bọn Lý Văn Quang về Trung Quốc để trị tội. Bấy giờ sau 7 năm giam cầm, họ chết gần hết chỉ còn lại 16 tên. Sau đó Chúa nghe tin họ về tới Môn Triết, tất cả bọn tù binh đều bị xử tử theo lệnh của Vua Nhà Thanh. Cũng từ đó, cây cầu ván bắc qua sông ở Cù Lao Phố không được phục hồi vì chinh chiến liên miên. Họ dùng đò chèo thay thế.

Loạn Lý Văn Quang dẹp được yên ổn rồi, Nông Nại Đại Phố phục hồi sinh lực, phát triển thêm vài mươi năm nữa. Các thương nhân Cù Lao Phố đã đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế Gia Định trong hơn nửa thế kỷ.

Gần hai mươi năm sau, trong số tàn quân của Lý Văn Quang rã ngũ, có hai tên biết võ nghệ, thuộc phe Thiên Địa Hội, vừa khôn ngoan vừa có sức khoẻ, được nhiều tên du thủ du thực tôn làm anh chị: đó là Lý Tài và Tập Đình. Cả Lý Tài và Tập Đình đã đóng vai trò quan trọng trong cuộc tương tranh giữa Tây Sơn và quân Nguyễn sau này. Ban đầu họ theo Tây Sơn, Tài có thói quen trước khi lâm trận thường uống rượu mật đỏ gay. Sở trường của hắn là sử dụng cây đại đao. Lâm trận hắn chém, giết đối phương như kẻ say máu. Tập Đình cũng là tay hiếu sát. Hắn sử dụng cây trường thương, mỗi lần xuất binh thường đi trước. Những kẻ ít học, có tài thường hay tự phụ. Lý Tài, Tập Đình là những hạng người ấy. Về sau, nghe tin Đông Cung Dương từ Quảng Nam chạy vào Qui Nhơn, Tài và Đình đến xin theo phò. Đông Cung Vương dùng lễ đãi Tài và Đình như thượng khách vì lúc đang sa cơ. Khi vào tới Gia Định để hợp với quân của Chúa Định Vương, Tài đã được phong chức Đại Nguyên Soái rồi. Điều này làm cho nội bộ quân Nguyễn ở Gia Định thêm bất hoà. Nguyên nhân là khi Chúa Định Vương vào trước, đã được đạo quân Đông Sơn do tướng Đỗ Thành Nhơn phò tá, nay Đông Cung Vương vào được Chúa nhường ngôi, lấy hiệu Tân Chính Vương, có Đại Nguyên Soái Lý Tài kề cận. Quân Đông Sơn bất mãn vì dưới quyền Lý Tài.

Hay tin ấy, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ kéo đại quân vào đánh. Lần đó Nguyễn Lữ tới núi Châu Thới bắt được Lý Tài giết ngay. Nguyễn Huệ đuổi theo quân Nguyễn bắt được Tân Chính Vương ở Ba Vát, Thái Thượng Vương ở Cà Mau, rồi đem về Sài Gòn hành hình. Tướng đã làm cỏ xong quân Nguyễn, Nguyễn Huệ yên tâm kéo quân về.

Nhắc lại lúc trước khi Lý Tài bị giết, cộng đồng người Hoa ở Cù Lao Phố trải qua một thảm họa tàn khốc. Khi Nguyễn Nhạc vào Nam, khi hay tin viên Hộ giá Ngạn thân tín của mình bị giết, Nhạc nổi trận lôi đình, ra lệnh tàn sát tất cả người Hoa ở Cù Lao Phố. Linh Mục Castueras có mặt tại Chợ Quán (07-7-1782) cho biết có gần 4.000 người bị quân Tây Sơn giết. Sử quan nhà Nguyễn, như là Trịnh Hoài Đức, cận thần của Gia Long đã thêm tội ác của Tây Sơn bằng cách tăng cao số nạn nhân gấp 3 lần. Trong “*Thực lục tiền biên*” (q.1 từ 17a) mô tả cuộc tàn sát như sau:

*“Người Tàu, bất luận binh lính hay dân buôn, mới đến hay ở lâu đều bị bắt giết, thân chất ngổ ngang đầy trên sông rạch, đến nổi nước ứ không chảy cả tháng hơn, người ta không dám ăn tôm cá, uống nước sông. Hàng hoá các tiệm buôn như trà, vải lụa, thuốc men, hương liệu, giấy màu đủ loại bị tuôn ra bỏ bừa bãi lênh khênh ngoài đường sá, hèn lâu như vậy mà không ai dám lượm về xài. Năm sau 1783 hàng hoá lên vọt: kim may mỗi cây một lượng bạc, trà tàu 8 quan một cân. Từ đó người Tàu bỏ Cù Lao Phố dời xuống địa điểm nay là thành phố Chợ Lớn”.*

## PHÂN ƯU

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Ông Lê Văn Năm (Cố Vấn Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas. USA) và cùng toàn thể tang quyến trước sự đau buồn và mất mát lớn lao khi Phu Nhân là Bà Nguyễn Thị Tảo, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1932, tại Tân Triều, quận Công Thành, tỉnh Biên Hoà, mất ngày 11 tháng 01 năm 2008, tại Houston, Texas, USA. Linh cửu đã được đưa về chôn cất tại Tân Triều. Hưởng thọ 77 tuổi.

Nguyện xin tình thương bao la và ân phúc của Đức Chúa Trời luôn ở cùng Bà nơi cõi Thiên Đàng.

\*\*\*\*\*

## PHÂN ƯU

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Bà Trương Thị Ngọc Hương (Trưởng nữ của Thầy Ba Chi, cựu Hiệu Trưởng Trường Mỹ Nghệ Biên Hoà) trước sự đau buồn và mất mát lớn lao khi Phu Quân là Ông Denis Varnez đã từ giả thế gian vào ngày 18 tháng 01 năm 2008, tại Thụy Sĩ. Hưởng thọ 76 tuổi.

Nguyện xin linh hồn Ông Denis Varnez sớm về nơi nước Chúa, hưởng muôn hồng ân nơi chốn Thiên Đàng.

\*\*\*\*\*

## PHÂN ƯU

Được tin buồn Thân Phụ của Đồng Hương Dương Văn A là Cụ Ông Dương Văn Hào, tự Tám Mộng, Pháp Danh Tâm Thiện (Trước 04/75, chủ nhân Biên Hoà Club, bỏ công của xây đắp con đường Công Lý,...) đã về cõi Phât vào ngày 12 tháng 2 năm 2008, nhằm ngày mùng 6 tháng Giêng, năm Mậu Tý, tại Biên Hoà. Linh cửu đã được đưa về chôn cất ở nghĩa trang gia đình, tại Cù Lao Phố, Biên Hoà. Thương thọ 97 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Dương Văn A và cùng toàn thể tang quyến. Nguyện xin hương linh Cụ Ông Dương Văn Hào sớm về miền Tịnh Độ và hưởng muôn vạn phúc từ bi nơi chốn Niết Bàn.

\*\*\*\*\*

## PHÂN ƯU

Được tin buồn Cụ Ông Phêrô Nguyễn Bửu Thạch, Thân Phụ Ông Nguyễn Bửu Lân, Cựu Phó Hội Trưởng Nội Vụ và là Nhạc Phụ Bà Nguyễn Thị Quyên, Cựu Thủ Quỹ Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas, USA, sinh năm 1917 tại Bạc Liêu, Việt Nam, mất ngày 18 tháng 02 năm 2008, nhằm ngày 12 tháng Giêng, năm Mậu Tý, lúc 01 giờ sáng tại tư gia, thành phố Richmond, Texas. Thương thọ 91 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Ông Bà Nguyễn Bửu Lân và Nguyễn Thị Quyên và cùng toàn thể tang quyến. Nguyện xin hương linh Cụ Ông Phêrô Nguyễn Bửu Thạch sớm về nơi nước Chúa, hưởng muôn hồng ân nơi chốn Thiên Đàng.

\*\*\*\*\*

## PHÂN ƯU

Được tin buồn Phu quân của Chị Hà Thị Kim Ni (Cựu Học Sinh Trường Khiết Tâm, Biên Hoà) là Anh Võ Hồng Sơn, Cựu Học Sinh Ngô Quyền, Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Khoá 20 Trường Võ Bị Quốc Gia Thủ Đức và là Cựu Đại Úy Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, sinh năm 1946, mất 03 tháng 02 năm 2008, tại Forth Worth, Texas. USA. Hưởng thọ 62 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Chị Hà Thị Kim Ni và tang quyến. Nguyện xin hương linh của Anh Võ Hồng Sơn sớm được siêu thoát về cõi Tây Phương Cực Lạc và hưởng muôn phúc Từ Bi nơi chốn Niết Bàn.

\*\*\*\*\*

## Lá Thư Tương Trợ

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin được ngõ đôi lời thơ kêu gọi tình tương thân tương trợ giúp đỡ một gia đình đồng hương trong cơn khó khăn, hoàn cảnh chật vật.

Thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Anh Võ Hồng Sơn cùng gia đình được sang Hoa Kỳ theo chương trình H.O. và định cư ở thành phố Forth Worth, tiểu bang Texas. USA, hơn mười tháng nay. Không may là khi đến được bến bờ tự do anh bị bệnh tim trầm trọng nên không sinh hoạt gì được để lo cho gia đình. Vợ anh phải ngày đêm chăm sóc trong sự túng thiếu đủ điều của những bước đầu lập nghiệp nơi xứ người. Trong tình huống này, cô con gái phải đi làm phụ bếp cho một tiệm phở, để cố gắng phân nào trang trải chi phí điện nước, phòng thuê...

Dù được trợ cấp của chính phủ, nhưng cũng không vượt thoát qua mệnh đời, Anh Võ Hồng Sơn đã từ giả cõi trần này để lại vợ, cô con gái và đứa cháu ngoại 7 tuổi. Anh đã được nằm yên nghỉ do sự bảo trợ của một nhà thờ lo chôn cất.

Quý Vị có thể gọi tiền giúp đỡ về Hội, chúng tôi sẽ chuyển đến gia đình chị Sơn. Ngoài ra, Quý Vị ở Forth Worth, Dallas, Garland... có thể liên lạc về địa chỉ sau để chỉ giúp việc làm tốt, thủ tục giấy tờ.....

**Mrs. Hà Thị Kim Ni. 5th Ave. Forth Worth, Texas 76110 ĐT: 817-207-9039**

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin chân thành cảm tạ Quý Vị.

Danh sách đóng góp: ĐH Lâm Sĩ Đắt (Houston, TX) \$100, Ân Danh (Houston, TX) \$50, ĐH Ngô K. An (Houston, TX) \$50, Ân Danh (Atlanta, GA) \$30, ĐH Bác Trần-thượng Thủ (Houston, TX) \$20, ĐH Trần Thị Dung (Houston, TX) \$20.

**PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 56**  
**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 3 NĂM 2008 TẠI HOUSTON, TEXAS**

\*\*\*\*\*

**BẢNG BÁO CÁO TIỀN QUỸ HỘI**

Tiền Quỹ Hội còn lại: (Đăng trên Bảng Tin Số 45, tính từ tháng 7, 2006 đến tháng 02, 2007): **\$2,535.07**

Tổng số tiền nhận được từ tháng 3, 2007 đến 13 tháng 02, 2008: **\$11,740.00**

(Ngân phiếu ủng hộ của Quý Đồng hương và Thân hữu được copy giữ làm hồ sơ tài chánh Hội, trước khi bỏ vào Bank cùng chung với tiền mặt, tính từ 01 tháng 3, 2007 đến 13 tháng 2, 2008)

Tổng số tiền chi từ tháng 3, 2007 đến 13 tháng 02, 2008: **\$11,835.19**

Tiền tham dự sinh hoạt các Hội Đoàn \*(Hội Ái Hữu Kiên Giang, Chùa Từ Bi Đạo Trảng, Teresa): \$300. Tiền dịch vụ Web Site: \$199.50. Tiền in Bảng Tin, Đặc San Xuân, Tem, Văn phòng phẩm: \$9840. Tiền khai thuế: \$65. Tiền mượn phòng họp và thức ăn cho buổi họp bầu cử: \$500. Tiền hoàn lại cho Ban Lễ Vía: \$595. Tiền trả dịch vụ nhà Bank \$335.69.

\*(Những khoản chi này đã trả bằng ngân phiếu Hội, sau đó được hoàn lại quỹ Hội qua sự ủng hộ của các Đồng hương và Thân hữu đã báo cáo trên những Bảng Tin).

Tổng số tiền thu + Tổng số tiền Quỹ Hội còn lại: \$11,740.00 + 2,535.07 = \$14,275.07

Tổng số tiền chi: \$11,835.19

Tổng số tiền Quỹ Hội còn lại: \$14,275.07 - \$11,835.19 = **\$2,439.88**

\*\*\*\*\*

**DANH SÁCH QUÝ ĐỒNG HƯƠNG VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐẶC SAN & QUỸ HỘI**

(Hội Ái Hữu Biên Hoà chân thành cảm tạ Quý Vị đã ủng hộ cho việc làm đầy ý nghĩa này)

**Tiếp tục Ghi nhận (Ủng Hộ Đặc San & Quỹ Hội):** Đ/H Bác Nguyễn Duy Nghi (Monterey Park, CA) \$20+\$30, Đ/H Trịnh Văn Kiều & Oanh (Alexandria, VA) \$5+\$50, Đ/H Nam Hồng (Ohio) \$50, Đ/H Bác Lê Văn Nhơn (Huntington Beach, CA) \$100, Đ/H Hồ Ngọc Sơn (Honolulu, HI) \$20+\$30, Đ/H Huỳnh Văn Nhuận (Philadelphia, PA) &20, Đ/H Dương Minh Đức (San Jose, CA) \$20, Đ/H Trịnh Đình Hoà (Houston, TX) \$50, Đ/H Phan Thành Tâm (Malden, MA) \$50, Đ/H Mark Minh Nguyễn (Westerville, OH) \$15, Đ/H Phạm Lê Việt Quốc (Pomona, CA) \$20, Đ/H Nguyễn Văn Tạ (Denver, CO) \$30, Đ/H Nguyễn Văn Tị (Huntington Beach, CA) \$50, Đ/H Nguyễn Liễu & Nguyễn T. Lan (Houston, TX) \$40, Đ/H Trần Thị Hạnh & Trần Thị Ánh (New Mexico & GA) \$15, Đ/H Kim Tê (Santa Anna, CA) \$50, Đ/H Lê Thị Kim Huệ (Tucson, AZ) \$50, Đ/H Võ Văn Phước (France) \$30, Đ/H Giản Lê Vân (Houston, TX) \$100, Đ/H Nguyễn Văn Ngân (Houston, TX) \$40, Đ/H Trương Văn Mạnh (Kettering, OH) 25, Đ/H Bác Trần Văn Tốt (Belgium) \$50, Đ/H Trương Vĩnh Thuận (Orlando, FL) \$100, Đ/H Nguyễn Kim Lộc (Chicago, IL) \$50, Đ/H Nguyễn Văn Thái (Sacramento, CA) \$50, Đ/H Hà Văn Bảy (Westminster, CA) \$50, Đ/H An Trọng Nguyễn (Forth Worth, TX) \$30, Đ/H Trần Văn Ngọc (Forth Worth, TX) \$30, Đ/H Tu Tăng/Nguyễn Thanh Hoàng (Austin, TX) \$20, Đ/H Nguyễn Văn Quang (Berkeley, CA) \$50, Đ/H Nguyễn Thành Đạt (Houston, TX) \$50, Đ/H Ngô Gia Hậu (Denver, CO) \$50, Đ/H Thị Lang Wells (Houston, TX) \$50, Đ/H Song Hạnh (Lebanon, PA) \$20, Đ/H Lâm Thị Ngọc Dung (Houston, TX) \$40, Đ/H Nguyễn Văn Châu (Ontario, Canada) \$40, Đ/H Ngô Tấn Phước (Seattle, WA) \$30, Đ/H Bác Võ Thị Ngọc Dung (Galveston, TX) \$100, Đ/H Bs Huỳnh Quang Minh (San Jose, CA) \$200, Đ/H Nguyễn Duy Huệ (El Monte, CA) \$30, Đ/H Trương Minh Sung (Elk Grove, CA), Đ/H Đặng Văn Từ (Kansas City, MO) \$50, Ân Danh (Orange, CA) \$300, Đ/H Bác Mã Phiếu (Westminster, CA) \$100, Đ/H Trần Muội (Plano, TX) \$30, Đ/H Lê Thanh Liêm (England) \$50, Ân danh (Dallas, TX) \$100, Ân danh (Maryland) \$50, Cựu Học Sinh Tiểu Học Biên Hoà (Lexington, NE) \$50, Đ/H Ông Bà Đặng Nhân Khang (Houston, TX) \$30, Đ/H Bác Nguyễn Văn Tài (France) \$50, Đ/H Hồ Tỷ & Diệp Hồng Loan (Toronto, Canada) \$50, Đ/H Bác Trang Liệt Tường (San Jose, CA) \$100, Đ/H Lê Văn Dữ (Houston, TX) \$20, Đ/H Bác Nguyễn Thị Nhưồng (Katy, TX) \$40.  
**Thân Hữu:** Anh Nguyễn Văn Bi (Richmond, TX) \$20, Anh Lâm Xía (Houston, TX) \$100, Anh Trần Đình Vinh (Houston, TX) \$50, Ông Trần Đình Ry (Houston, TX) \$70, Ông Trần Đình Lang (France) \$5+\$25, Anh Lê Minh Phước (Houston, TX) \$20, Bà Đặng Thị Trí (Anaheim, CA) \$30, Hội Không Quân, Khoá 7/68 (Houston, TX) \$40. **Tặng Tem:** Đ/H Nguyễn Thị Thành (Alexandria, VA) 200 con tem, Đ/H Phan Kim Lực (Tracy, CA) 100 con tem, Ân danh (Orange, CA) 52 con tem.

“TÂM TÌNH XỨ BƯỜI” là một đề mục được khởi xướng theo nhiều lời thơ yêu cầu của Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà, sau khi chúng ta có được “Vườn Thơ Xứ Bưởi”. Nơi đây, chúng tôi sẽ giới thiệu đến cùng Quý Vị những bài văn ngắn hay dài ghi lại những yêu thương, hoài mong, vui buồn..... trong cuộc sống nơi xứ người, ở khắp nơi. Đến với Bảng Tin kỳ này, Hội Ái Hữu Biên Hoà xin được giới thiệu cùng Quý Vị bài “Trái Tim Xứ Bưởi” của Đồng Hương Trường Giang Nguyễn Trung Lynh. Hội chân thành cảm tạ anh Nguyễn Trung Lynh. Kính mời Quý Vị.

## TRÁI TIM XỨ BƯỜI

Chuyến bay của hãng hàng không United rời phi trường George H. Bush (Houston, Texas) vào lúc 6 giờ 10 phút sáng ngày 12 tháng 8 năm 2007 để đưa tôi cùng hơn 200 hành khách trực chỉ về tiểu bang Tennessee, tiểu bang nhỏ bé của vùng Đông Nam nước Mỹ.

Ngồi sát bên khung cửa sổ của phi cơ, tôi thấy thành phố Houston xa dần và mắt hút dưới lớp sương mù mờ sáng. Tôi ngoái cổ nhìn lại phía sau bên dưới của cánh phi cơ nhưng chẳng thấy gì, tôi biết mình đã xa thành phố nơi mà tôi cùng gia đình đã định cư sinh sống hơn 12 năm, với biết bao là kỷ niệm.

Giờ đây tôi phải tạm xa thành phố này trong một thời gian chưa biết ngắn hay dài, đôi ba tháng hay đôi ba năm chưa biết được. Tôi đi vì nghĩa vụ đối với một thiên chức làm cha, mà còn là một tình thương đậm đà của ông ngoại đối với hai đứa cháu bé lên 5. Bỗng chốc, tôi nghe lòng mình dâng lên một nỗi buồn man mác. Cũng trạng thái này, trong một đêm khuya hơn 12 năm về trước, tôi và gia đình nhỏ lệ chia tay với những người thân đến tiễn đưa chúng tôi tại phi trường Tân Sơn Nhất. Hôm nay, niềm cảm xúc đó lại trở về trong tôi, khi tôi phải xa thành phố Houston thân thương, nơi đã cuu mang đùm bọc chúng tôi bằng tình nghĩa đồng hương, bằng tình thương tuy có khác về ngôn ngữ, chủng tộc, màu da nhưng chung dòng máu đỏ. Tôi yên lặng ngồi nghĩ suy, thả hồn theo bao chuyện xưa nay. Hoài niệm viễn vông, trong giây phút chạnh lòng vẫn quay về chân lý, một chân lý cao siêu diệu vợi thường xuyên đánh thức những cơn mơ thiếu mất tình yêu thương nhân ái!

Thời gian qua nhanh để khi chợt thấy một vùng ánh sáng dần dần xuất hiện ở phương Đông, những cụm mây trắng còn đang lang thang được ánh nắng đầu ngày hoà hợp, biến thành những màu sắc tuyệt vời của buổi bình minh, tôi đoán chừng phi cơ đang vào không phận phi trường Nashville. Hướng mắt nhìn gần, xa thường lãm cảnh đẹp đầu ngày, tôi nhìn chăm chú say mê như muôn nín giữ thời gian linh thiêng kỳ diệu này. Và như đứa trẻ lên 5 tôi trở mắt tận nhìn lần đầu tiên, khi từ cõi chân trời mờ xa, bóng mặt trời từ từ nhô lên toả muôn ngàn tia nắng tươi hồng trên vạt mây ngàn những lượn sóng ánh sáng lẫn tẩn, như vậy gọi nhân gian một ngày mới bắt đầu.....

Giọng thành thoát của người nữ tiếp viên nhắc nhở hành khách nên thắt dây an toàn vì phi cơ đang chuẩn bị đáp xuống phi trường Nashville, Tennessee, làm tôi trở về thực tế. Những tiếng sột soạt vang đều của hàng trăm sợi dây an toàn được hành khách thắt vào thành ghế. Mọi người ai cũng biểu lộ sự tươi vui vì lộ trình đã đến đích. Phi cơ nghiêng nhẹ đôi cánh dần dần xuống thấp.

Nhìn qua khung cửa sổ, bên dưới đã hiện rõ một vùng đồi núi nhấp nhô, rừng cây xanh mênh mông bạt ngàn, xa xa là thành phố Nashville chỉ chít những toà nhà cao, thấp được chia cắt bởi những con đường dọc ngang thẳng tắp, từng đoàn xe xuôi ngược như đàn kiến tạo thành một quanh cảnh nhộn nhịp của thành phố vừa thức giấc. Vào giờ cao điểm, mọi người đang lái xe trên đường đến sở làm, nào ai có biết giờ này có một khách lạ, mới đến từ thành phố Houston, đang ở trên độ cao thả hồn chiêm ngưỡng cảnh sắc thiên nhiên cùng với sự nhộn nhịp “ngựa xe như nước, áo quần như niêm” của một thành phố thủ phủ tiểu bang Tennessee. Tôi chợt nghĩ, hiện giờ có những thành phố cùng chung một múi giờ cũng đang rộn rịp, trong đó có thành phố Houston thân mến của tôi.

Phi cơ đáp xuống và đang chạy trên phi đạo, âm thanh khua động, rập rền, sau cùng vào bên cảng. Trong lòng phi cơ, khung cảnh bắt đầu ồn ào khi hành khách có kẻ đứng lên lo lấy hành lý xách tay, kẻ gọi phone tay, người ngồi chờ để lần lượt rời phi cơ.

Tôi bước ra khỏi phi cơ và đi theo một số hành khách cùng chuyến bay xuống tầng thứ nhất nơi có cửa ra để nhận hành lý. Đến nơi, tôi vui mừng khi tôi nhận ra Vũ, con rể và một người bạn đang chờ đón tôi. Rồi thì những cái bắt tay thân ái cùng những ánh mắt hân hoan đầy thân tình tạo nên một khung cảnh thật ấm cúng nơi xứ người. Chúng tôi rời phi trường, Vũ lái xe chạy quanh thành phố Nashville đến một khu phố quen tìm nơi ăn sáng.

Thật là một khoảng đường xa, trên đường về nhà còn phải qua một đoạn xa lộ 150 miles (hơn hai tiếng đồng hồ lái xe). Vũ và Tú (bạn của Vũ) thay nhau lái. Tôi được biết cả hai đã phải thức sớm để kịp đến phi trường đón tôi. Tôi không biết phải bày tỏ thế nào để chia sẻ sự khó nhọc này. Tôi cố tìm ra những câu chuyện làm vui để cố xua tan cơn buồn ngủ đang chờ chực để tấn công hai chàng tài xế này. Tôi được biết Tú sinh quán tại Rạch Giá (Kiên Giang), theo gia đình sang Mỹ định cư theo diện H.O., ngày đến Mỹ thì Tú cũng đã khôn lớn, đến nay thì cũng gần 49 rồi. Câu chuyện giữa tôi và người bạn trẻ này rất thân tình. Chúng tôi trao đổi nhau thật nhiều về chuyện quê hương, chuyện nhân nghĩa ở đời. Tú biết chú ý lắng nghe và bày tỏ sự cảm thông, nên đoạn đường dài và thời gian như thu ngắn lại để khi nhìn thấy xa xa một tấm biển to có hàng chữ “Welcome to Jackson” tôi biết rằng mình đã tới nơi gia đình con tôi đang an cư lập nghiệp. Thế mới biết dù đường xa nhưng những tấm lòng đồng hương không xa, mà còn thấm đượm tình yêu thương của những đứa con Việt Nam, đang phiêu bạt nơi đất khách quê người.

Tôi đến thành phố Jackson trong những ngày cuối mùa Hè. Các trường học đang rộn rịp chuẩn bị cho năm học mới. Nhà của con và rể tôi (Ái Thy & Hoàng Vũ) nằm cuối một con đường ngăn cạnh bia rừng. Con đường này giống như ruộng canh (Cul-de-Sac) mà cuối đường có nhà con tôi cùng 3 nhà khác toạ lạc chung quanh vòng tròn, nên xe chạy vào, ra rất thuận tiện. Trọn con đường này có tất cả 16 ngôi nhà dọc theo hai bên tạo thành một quần thể đông vui trong một không gian vô cùng tĩnh lặng.

Thành phố Jackson là một thành phố nhỏ, dân số khoảng hơn 100 ngàn người, người Mỹ trắng chiếm khoảng 80%, người Mỹ đen 10%, còn lại là các sắc dân thiểu số, trong đó có khoảng 18 gia đình Việt Nam ở rải rác khắp nơi, sinh sống chủ yếu là nghề Nail, một nghề đã giúp cộng đồng Việt Nam ở hầu hết các tiểu bang của Hoa Kỳ thành công trên con đường an cư lạc nghiệp.

Có sống chung với những sắc dân khác không cùng văn hoá, ngôn ngữ thì mới thấy quý trọng tình đồng hương dường nào. Suốt ngày cầm cùi mài, giũa, diêm, tồ... để làm đẹp cho những bàn tay, chân... chỉ mong đến cuối tuần phone gọi cho nhau cùng họp mặt. Các bà trở tài nấu nướng những món ăn đặc biệt của 3 miền trong khung cảnh gia đình như thườ nào khi có bạn bè tụ họp. Quý ông thì sau phần phụ giúp các bà những phần lật vật thì bắt đầu “lai rai” bàn chuyện vòng quanh thế giới, đến khi mọi người vào tiệc thì vui vẻ, ồn ào, tiếng bà, tiếng ông, chuyện trò ran như pháo. Sự tụ họp gặp nhau cuối tuần không có hồi kết cuộc, nó đã thành một hiệp ước “*bất thành văn*” nối kết tình nghĩa đồng hương lại với nhau như một sợi dây thiêng liêng vô hình buộc chặt những đứa con của Mẹ Việt Nam trong tình thương yêu đoàn kết.

Tại thành phố này, muốn làm một món ăn thuần túy Việt Nam cũng không phải dễ. Các chợ Wal-Mart, Kroger... thì làm gì có mắm tôm, cà pháo?? Vậy mà hồn dân tộc thúc giục mọi người không quên những món ăn cổ truyền từ đời này qua đời khác. Vì thế, họ bỏ công “lặn lội” đường xa, lái xe đến các thành phố lớn có chợ Việt Nam để tìm mua những đặc sản quê nhà. Từ thành phố Jackson đến thành phố Memphis 100 miles, xa hơn nữa về hướng Nam có thành phố Nashville 150 miles, tính ra vừa đi vừa về thì mất hơn nửa ngày là cái chắc.

Ở những nơi xa chợ Việt Nam mới cảm thông được nỗi nhọc nhằn của các bà nội trợ. Vì muốn chiều ý quý ông nên quý bà đã hy sinh quá nhiều công sức trong việc nấu nướng. Không biết quý ông có tổ chức được một năm một lần để tuyên dương công trạng trao tặng quý bà huy chương Nội Trợ Phu Nhân Đệ Nhất Hạng chưa? Sống trong hoàn cảnh ly hương, những món phở tái, nạm, gân, gân sách, bún bò Huế, bún suông, chả giò, gỏi cuốn... không thể thiếu vắng trong cách ăn uống của chúng ta được.

Tôi viết những dòng ký sự này trong một không gian tĩnh lặng của một buổi sáng mùa Thu. Ngồi bên khung cửa sổ phía sau nhà, nhìn ra khu rừng chột thấy màu đỏ, vàng rực rỡ lá đổi màu, tôi thấy thích thú, tâm hồn mơ nhẹ cõi thơ văn. Từ khi đến định cư ở Houston, một thành phố lớn thuộc tiểu bang Texas, nơi rất đông đảo người Việt, phố xá, chợ, nhà hàng... nơi nắng mưa quanh năm, ít khi tuyết đổ, thiếu vắng cảnh trời Thu, nay đến Jackson, lần đầu tiên với tuổi đời gần “*thất thập cổ lai hy*”, tôi mới được chiêm ngưỡng cảnh đẹp rừng phong. Mới tuần lễ trước đây, cũng nơi khung cửa sổ này, tôi đã im lặng ngồi ngắm những chú chim từng đàn bay về đậu trên những cành cây lá còn xanh biếc, tôi say sưa nghe những tiếng hót véo von mà tưởng như mình đang được thưởng thức một buổi hoà nhạc ngoài trời của một đoàn nghệ sĩ “chim”, trang phục đơn sơ nhưng chất giọng thanh thoát bổng trầm quyện theo những cơn gió nhẹ man man sạt sào cành lá. Vậy mà buổi sáng hôm nay, khu rừng xanh đã thay màu đổi sắc. Tôi vẫn chưa tin được mắt mình, tôi mở cửa bước ra sau vườn, cảnh trí lạ thường bắt tôi phải thốt lên: “*Ồ đẹp quá!*” Tôi đưa mắt quan sát dọc khu rừng, đâu đâu cũng rực rỡ một màu vàng, đỏ, vàng nghệ, vàng cam...trên những chiếc lá đổi màu. Cảnh rừng phong này không có được ở Houston, Texas, mà chỉ có ở những vùng bốn mùa thay đổi rõ rệt. Tôi mãi mê chiêm ngưỡng cảnh đẹp mùa Thu, nghĩ đến những tuyệt tác thơ văn của mùa Thu để rồi mơ tưởng đến những ngày sắp tới tôi sẽ thấy lá thu rơi theo từng cơn gió của buổi tàn thu. Tôi bỗng nhiên nhớ câu văn đầy ẩn tượng của Công Tử Hà Đông Hoàng Hải Thụy:

### **“Ngày như lá, tháng như mây”**

Lá vàng rồi phải rụng, mây hợp rồi phải tan, đó là quy luật biến thiên của Tạo Hoá. Vài chú chim lạc lõng bay về buông tiếng chiu chích líu lo rồi vụt bay đi làm tôi nghĩ đến thân phận của mình như một con chim lạc đàn, lia tồ... xa quê hương, đất nước, xa thân quyến họ hàng để sải cánh cô đơn nơi quê người đất khách, giờ đây phải hy sinh xa gia đình, con cháu, bạn bè thân hữu, xa Hội Ái Hữu Biên Hoà “*Vườn Bưởi Biên Hoà*” tại thành phố Houston, Texas, để một mình về nơi này lo giúp con, giữ cháu còn trẻ dại. Đôi khi nhìn cảnh Thu tàn, ngồi đếm từng chiếc lá vàng rơi mà bàng khuâng tất tả. Ước gì mình được hoá kiếp thành những chú chim kia thì bao phiền lụy ở cõi nhân gian tạm bợ này đâu còn chỉ vướng bận!

Tôi muốn gởi gió bay về Houston, Texas mang hộ giùm tôi khúc nhạc ân tình của một trái tim xứ Bưởi. Bưởi ngọt Tân Triều hay nước ngọt sông Đồng Nai đều đã thấm vào tim óc chúng ta từ khi còn nằm trong bụng mẹ, qua dòng huyết di truyền của Tổ Tiên. Những đứa con của Biên Hoà dù ở nơi đâu, năm châu bốn bể cùng chung một tấm lòng: “*Giữ Thom Hương Bưởi*”.

Trước mắt tôi là bức tranh Thu diễm tuyệt do sáng tạo của đấng vô hình. Bức tranh này sẽ bị xoá nhoà khi mùa Đông lại đến, lúc ấy rừng cây sẽ trở thành những bộ xương khô đứng lặng lẽ tro mình hứng chịu từng ngày tuyết đổ, từng cơn gió lạnh. Tôi tự nhủ lòng nên tĩnh lặng để tìm những vần thơ ca ngợi nắng thu.

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một tài liệu về y dược, được Ông Đỗ Đức Ngọc gửi đến, quảng bá việc trị liệu áp huyết. Trong tinh thần học hỏi và cải thiện đời sống, chúng tôi chỉ làm chuyện thông tin chuyên đến Quý Vị hầu nghiên cứu và thực nghiệm. Hội chân thành cảm tạ Ông Đỗ Đức Ngọc. Kính mời Quý Vị.

## LÀM HẠ ÁP HUYẾT BẰNG CAO DÁN “NGÔ THÙ DU”

Đông Y khám bệnh theo *bát cương* để tìm sự mất quân bình về âm dương, hư thực, hàn nhiệt, biểu lý của khí hay huyết, ở tạng phủ nào. Và khi chữa là tìm phương pháp lập lại sự bất bình trở thành quân bình bằng huyết hay bằng thuốc. Về thuốc, Đông Y không biết phân chất theo dược tính Tây Y, và hiện nay Tây Y cũng còn nhiều thiếu sót trong việc phân tích tính dược và các công dụng của một vị thuốc, cây cỏ, cho nên khi những thầy thuốc tây y theo học về Đông Y chỉ dựa theo sự phân tích khoa học thí nghiệm của Tây Y để tìm ra vị thuốc chữa bệnh, thì không thấy nói đến công dụng, thế mà Đông Y vẫn dùng để chữa bệnh lại có kết quả. *Tại sao lại có điều khác biệt?*

- Bởi vì các bác sĩ chỉ áp dụng những kết quả thử nghiệm của ngành dược đã cho, dẫn sao làm vậy, không dám có những công thức sáng tạo thuộc phạm vi của những nhà nghiên cứu. Còn thầy thuốc Đông Y kiêm cả dược sĩ bào chế dược liệu, thường chú trọng đến tính-khí-vị của một vị thuốc, và thầy thuốc phải tìm ra vị thuốc nào phù hợp điều kiện bệnh trạng để tái lập lại quân bình cho cơ thể. Thầy thuốc Đông Y không cần biết thuốc đó Tây Y gọi là gì, thành phần hoá chất ra sao, mà chỉ cần biết thật rõ ràng tính-khí-vị của vị thuốc gồm có những yếu tố sau:

### 1 - Tính của vị thuốc:

Hàn hay nhiệt hay ôn. Khi lập lại quân bình thì bệnh hàn phải cần cho thuốc có tính nhiệt, bệnh nhiệt phải cho dùng thuốc hàn. Đôi khi bệnh nan y hàn giả nhiệt hay nhiệt giả hàn thì cách uống thuốc cũng phải khác.

### 2 - Vị của vị thuốc:

Chọn vị thuốc mặn vào thận, ngọt vào tỳ, chua vào gan, cay vào phế, đắng vào tim. Nếu chọn vị thuốc làm quân phải cho nhiều và đậm gọi là vị hậu, nếu làm sử dẫn thuốc thì cho nhạt gọi là vị bạc. Cho nên thuốc tây Magnesium chữa bao tử nếu có vị ngọt thì thuốc dẫn vào tỳ vị thì đúng, Malox là chất cam thảo vị ngọt nên chữa đau bao tử có kết quả, nhưng phản ứng phụ sẽ làm tăng áp huyết. Nhưng nếu một hãng tây dược khác chế thuốc đau bao tử cũng bằng Magnesium nhưng đôi vị chua thuốc dẫn vào gan sẽ không có kết quả mặc dù hàm lượng Magnesium cao hơn...

### 3 - Khí của vị thuốc:

Có nhiều vị thuốc có 1 loại khí, có 2 hay nhiều loại khí, thầy thuốc phải biết chọn loại nào thích hợp với tình trạng bệnh, và trong khí có tính tả, tính bổ. Các loại khí trong thuốc theo kinh nghiệm của Đông Y gồm có:

- *Khí thăng*: Như Thăng Ma đưa thuốc lên đầu. - *Khí giáng*: Như Ngưu Tất dẫn thuốc xuống đầu gối. - *Khí liễm*, cầm giữ lại: là những chất chứa tanin như lá ôi để cầm tiêu chảy..... - *Khí xuất*: Cho ra mồ hôi như: Lá tía tô dùng để xông - *Khí hạ hãm*: Hạ hơi và giữ lại như gừng hạ khí chống buồn nôn và giữ hơi ấm cho bao tử.....

Có những loại khí vừa giáng khí vừa xuất như **Ngô Thù Du**

Chúng tôi nói sơ qua về cách dùng thuốc của Đông Y áp dụng tính khí vị của một vị thuốc để giới thiệu với quý vị một cách làm cao dán Ngô Thù Du mục đích cho giáng khí xuống huyết Dũng Tuyên làm hạ áp huyết, mà nếu tìm thành phần hoá chất trong đó không có gì để chữa bệnh cao áp huyết mà vẫn có kết quả thần kỳ theo lối nói của dân gian,, còn theo nói của Tây Y không kiểm chứng được thì gọi là gì gì thì tùy ý.

### Cách chế cao Ngô Thù Du:

Ra tiệm thuốc bắc mua 10 \$ Ngô Thù Du, nhờ giã nát. Đem về nhà bỏ vào máy xay nhuyễn thành bột cất vào lọ. Lấy 1 thìa canh bột Ngô Thù Du nấu với 100cc rượu 45 độ, nhỏ lửa khuấy đều cho sền sệt. Chia làm 2 phần, mỗi phần đắp vào gan bàn chân nơi huyết Dũng Tuyên, lấy nylon và dây cột bó lại, đi ngủ qua đêm, sáng gỡ ra.

Trước khi bó cao, đo áp huyết, thí dụ 165/96 mmHg, sáng gỡ cao ra, đo lại áp huyết thấy xuống còn 120 mmHg. Có người chỉ đắp cao 1 lần mà suốt tuần áp huyết không tăng lên. Ngược lại, nếu làm 1 lần rồi đo lại, áp huyết xuống còn 140/90 mmHg thì tối hôm sau có thể đắp tiếp tục. Nếu bệnh cao áp huyết mãn tính 180/100 mmHg thì đắp nguyên 1 tuần lễ. Sau đó áp huyết xuống dưới trung bình 120/70mmHg, nếu áp huyết xuống dưới 110/65 mmHg thì nghỉ không đắp cao nữa. Trừ khi nào áp huyết lên đến 138/80mmHg thì lại đắp cao tiếp tục vài lần. Khi áp huyết ổn định trung bình thì không cần phải dùng thuốc đến thuốc uống nữa, dùng nhiều thuốc uống chữa bệnh cao áp huyết sẽ hại gan thận.



Dũng tuyên (Th.1)

Mời quý vị làm thử, và báo tin cho diễn đàn [thuvientoancau.com](http://thuvientoancau.com) biết kết quả. Xin cảm ơn quý vị.